

**KẾ HOẠCH**  
**triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông**  
**trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông**

Căn cứ Công văn số 405/SGDĐT-GDTrH, ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh trung học phổ thông theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 Quy định Khung năng lực số (NLS) cho người học (Thông tư số 02), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Triển khai các hoạt động về nâng cao năng lực số cho học sinh theo các tiêu chí trong Khung năng lực số cho học sinh phổ thông dựa trên Khung năng lực số cho người học ban hành kèm theo Thông tư 02 nhằm giúp học sinh nâng cao năng lực số để ứng dụng trong học tập và cuộc sống, hình thành và phát triển các năng lực cần thiết để tham gia vào môi trường số trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.

**2. Yêu cầu**

Tổ chức thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo *Phụ lục đính kèm*; đáp ứng chuẩn quốc tế, phù hợp với điều kiện của Việt Nam; triển khai từng bước, đồng bộ, đảm bảo tính thực tiễn và khả thi.

Triển khai thực hiện không làm thay đổi, gây quá tải Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; đối chiếu với yêu cầu cần đạt của Chương trình đối với từng môn học, tìm cơ hội để triển khai dạy học nâng cao năng lực số cho học sinh; phát huy nguồn lực, cơ sở vật chất hiện có, tránh đầu tư dàn trải; đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục để hình thành, phát triển năng lực số cho học sinh.

**II. NỘI DUNG VÀ CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ CHO HỌC SINH**

**1. Nguyên tắc**

- Năng lực số của học sinh phải được phát triển liên tục và tích hợp trong suốt quá trình học tập thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.
- Môn Tin học có vai trò cung cấp kiến thức cơ bản về công nghệ số, giúp học sinh tiếp cận hệ thống kỹ năng cốt lõi về công nghệ số một cách hiệu quả.
- Các môn học và hoạt động giáo dục khác là cơ hội để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, từ đó củng cố và nâng cao NLS một cách toàn diện, đặc biệt trong các dự án học tập liên môn, giáo dục STEM, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục tăng cường.

- Xây dựng hoạt động phát triển năng lực số phải phù hợp với tâm lý lứa tuổi, nhu cầu và khả năng tiếp cận công nghệ của học sinh từng cấp học.

## **2. Nội dung**

### **2.1. Chuẩn bị điều kiện**

- *Nâng cao nhận thức:* Các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, phổ biến về năng lực số, các kỹ năng cơ bản cần thiết như sử dụng Internet, bảo mật thông tin cá nhân và các công cụ học tập trực tuyến.

- *Đào tạo giáo viên:* Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về cách sử dụng công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế các bài giảng tương tác, phát triển các kỹ năng số cho học sinh.

- *Cung cấp nguồn lực:* Nhà trường cần xây dựng kế hoạch tăng cường các điều kiện bảo đảm về cơ sở vật chất, phần mềm và nền tảng hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục trong việc triển khai các hoạt động liên quan đến năng lực số theo thẩm quyền.

### **2.2 Triển khai Khung năng lực số**

a. *Đánh giá thực trạng:* Cần rà soát, đánh giá sơ bộ và điều chỉnh mức độ năng lực thành phần trong Khung NLS đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh và bối cảnh dạy học của địa phương.

b. *Xây dựng Kế hoạch giáo dục triển khai:* Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở cả trong và ngoài nhà trường. Cụ thể như sau:

- Tổ chức rà soát các miền năng lực, năng lực thành phần cần phù hợp với sự phát triển của học sinh trong từng khối lớp, cấp học; nêu ví dụ cụ thể để làm rõ từng tiêu chí của NLS phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học.

- Xác định nhiệm vụ của từng môn học trong việc hình thành NLS đã được thống nhất cho từng môn học/hoạt động giáo dục, được thể hiện trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục như sau:

+ Kế hoạch giáo dục nhà trường: Xác định mục tiêu phát triển NLS theo lớp/cấp học và nhiệm vụ phát triển NLS của học sinh cho từng môn học/hoạt động giáo dục.

+ Kế hoạch môn học: Xác định năng lực thành phần qua từng môn/hoạt động giáo dục.

+ Kế hoạch bài dạy: Nêu rõ nội dung, hoạt động dạy học phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm tăng cường nhằm tăng cường phát triển NLS cho người học: các hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ công nghệ số phù hợp tâm lý lứa tuổi, điều kiện gia đình và địa phương.

### **c. Hướng dẫn thực hiện Khung NLS**

- Bồi dưỡng giáo viên về việc xây dựng, phát triển các tài nguyên học tập số cùng cách khai thác và sử dụng.

- Phổ biến rộng rãi Khung NLS ở các định dạng khác nhau thuận lợi cho việc khai thác và sử dụng, có thể đưa lên website của cơ sở giáo dục để học sinh và gia đình học sinh được biết.

- Điều chỉnh mức độ năng lực theo từng năm học.

#### *d. Triển khai thực hiện*

- Cần có sự tham gia của các bên như: cha mẹ học sinh, giáo viên, các đơn vị, tổ chức có liên quan trong địa bàn;
- Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IOT), ứng dụng thực tế ảo (VR),...

#### *đ. Đánh giá tác động*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch đánh giá sau mỗi năm học;
- Xem xét điều chỉnh các mức độ năng lực, để đảm bảo đạt được mục tiêu đề ra của từng cấp học.

### **3. Hình thức tổ chức**

#### **3.1. Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018**

Môn Tin học là một môn học bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Với cấu trúc gồm năm thành phần năng lực, bảy chủ đề nội dung và ba mạch kiến thức được tích hợp chặt chẽ, môn học này đáp ứng đầy đủ sáu miền năng lực theo Khung NLS. Việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 chính là một phương thức quan trọng để phát triển NLS cho học sinh. Đây được xem là hình thức chủ yếu và nền tảng trong số các hình thức phát triển năng lực số hiện nay.

#### **3.2. Tích hợp phát triển NLS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Trong các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) thuộc Chương trình GDPT 2018 đều hàm chứa những nội dung, cơ hội để hình thành và phát triển NLS cho học sinh. Vì vậy, việc tích hợp nội dung Khung NLS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện phát triển NLS cho học sinh.

Trong quá trình dạy học tích hợp theo Khung NLS, giáo viên cần nghiên cứu kỹ Chương trình môn học, đối chiếu nội dung môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp. Kế hoạch này cần xác định rõ các nội dung, hình thức và “địa chỉ” tích hợp năng lực số trong từng bài học. Đồng thời, giáo viên cũng phải thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học, vừa tích hợp hiệu quả nội dung của Khung NLS nhằm phát triển một hoặc nhiều năng lực thành phần trong các miền năng lực của Khung NLS. Việc phát triển NLS thông qua dạy học tích hợp cần được chú trọng ở cả hai hình thức: tích hợp nội môn và tích hợp liên môn.

#### **3.3. Dạy học tăng cường phát triển NLS**

Dạy học tăng cường phát triển NLS là thực hiện bổ sung, tăng cường nội dung và thời lượng năng lực số trong kế hoạch giáo dục nhà trường. Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức, miền năng lực nhằm củng cố, khắc sâu Chương trình môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức môn Tin học, phát triển năng lực Tin học đáp ứng Khung NLS.

Dạy học tăng cường thực hiện Khung NLS thường được tổ chức theo bài học/tiết học trên quy mô, phạm vi lớp học, có thể dạy trải đều theo số tiết/tuần (1 - 2 tiết/tuần) hoặc thành các chủ đề theo từng giai đoạn trong năm học. Căn cứ Khung NLS và điều

kiện thực tiễn, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tăng cường thực hiện Khung NLS với nội dung và thời lượng phù hợp.

### **3.4. Tổ chức câu lạc bộ thực hiện phát triển NLS**

Câu lạc bộ thực phát triển NLS được tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng, của các học sinh có năng khiếu, sở trường, sở thích. Nội dung giáo dục NLS cho mỗi câu lạc bộ thường là các chủ đề, mô đun, mạch nội dung kiến thức thuộc/đáp ứng một hay một số miền năng lực thuộc Khung NLS.

Căn cứ điều kiện cụ thể của nhà trường và nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, cơ sở giáo dục lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp xây dựng kế hoạch, chương trình câu lạc bộ nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung); phát huy năng khiếu, sở trường; phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng Khung NLS.

Tăng cường tổ chức các hoạt động dưới hình thức Câu lạc bộ phát triển NLS nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng, của các học sinh có năng khiếu, sở trường, sở thích. Nội dung giáo dục NLS của các câu lạc bộ thường được xây dựng theo các chủ đề, mô-đun, mạch nội dung kiến thức thuộc/đáp ứng một hay một số miền năng lực thuộc Khung NLS.

Thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình học sinh để tổ chức đa dạng các hoạt động tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hiệu trưởng – Văn Trọng Lưu**

Phụ trách chung; triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; trực tiếp chỉ đạo tư tưởng, công tác tổ chức bộ máy, bố trí nguồn lực tài chính để thực hiện và thi đua khen thưởng; chủ trì các hội nghị, các cuộc họp liên quan.

### **2. Phó hiệu trưởng – Đặng Phan Điệp**

Tham mưu hiệu trưởng hướng dẫn và giám sát việc thực hiện Khung NLS cho học sinh; phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Khung NLS cho học sinh, khó khăn, vướng mắc từ tổ chuyên môn để kịp thời báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Khung NLS trên địa bàn; tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh khi kết thúc năm học.

### **3. Phó hiệu trưởng – A Đoàn**

Tham mưu hiệu trưởng các điều kiện hạ tầng thông tin, cơ sở vật chất để triển khai việc thực hiện Khung NLS cho học sinh; phối hợp chỉ đạo công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của thực hiện Khung NLS trong hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo Chương trình GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận; huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả thực hiện Khung NLS cho học sinh.

### **4. Tổ trưởng chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn; xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện chương trình dạy học môn học; xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục, các chủ đề dạy học, các chuyên đề chuyên sâu theo bộ môn; hướng dẫn tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục từng cá nhân.

- Triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch dạy học, giáo dục của các thành viên trong tổ; tổ chức đánh giá, xếp loại theo quy định, đề nghị tuyên dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

### **5. Giáo viên giảng dạy**

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Khung NLS theo chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về Khung NLS cho CBQL, giáo viên; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện Khung NLS để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT.

- Kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt; tổng hợp ý kiến của các tổ chuyên môn và báo cáo

Trên đây là Kế hoạch triển khai Khung NLS cho học sinh phổ thông của trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông năm học 2025 – 2026; yêu cầu các tổ chức, cá nhân của nhà trường triển khai thực hiện; quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh và đề xuất biện pháp giải quyết với Hiệu trưởng để cùng tập thể bàn bạc tháo gỡ./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (Báo cáo);
- Hiệu trưởng (theo dõi);
- TCM (thực hiện)
- Lưu: VT, VP.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Phan Điệp**